

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: ĐỒ CHƠI CỦA BÉ
(3 tuần: Từ ngày 29/9/2025 –17/10/2025)

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất.				
a. Phát triển vận động.				
1	- Trẻ thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: Hít thở, tay, lưng/ bụng và chân.	- Hô hấp: Tập hít vào, thở ra. - Tay: Giơ cao, đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa ra sau kết hợp với lắc bàn tay. - Lưng, bụng, lườn: Cúi về phía trước, nghiêng người sang 2 bên, vịn người sang 2 bên. - Chân: Ngồi xuống, đứng lên, co duỗi từng chân. <i>- Tập luyện để cơ thể khỏe mạnh và con người có được trạng thái thoải mái về thể chất và tinh thần.</i>	* Hoạt động Chơi - tập có chủ định: - Hô hấp: Hít vào thở ra. - Tay: Đưa ra phía trước. - Lưng, bụng, lườn: Nghiêng người sang 2 bên - Chân: Co duỗi từng chân.	
2	+ Trẻ giữ được thăng bằng trong vận động đi/ chạy thay đổi tốc độ nhanh - chậm theo cô hoặc đi trong đường hẹp có bề vật trên tay.	- Tập đi, chạy: + Trẻ biết Chạy theo hướng thẳng. - Tập nhún bật + Trẻ biết nhún bật tại chỗ.	* Hoạt động Chơi - tập có chủ định: - VĐCB: Chạy theo hướng thẳng. + TCVD: Nu na nu nống. - VĐCB: Nhún bật tại chỗ + TCVD: Ném bóng.	
4	+ Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi bò để giữ được vật đặt trên lưng	- Tập bò, trườn: + Trẻ biết bò chui qua cổng.	* Hoạt động Chơi - tập có chủ định: - VĐCB: Bò chui qua cổng. + TCVD: Gieo hạt.	
b. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe.				
8	+ Trẻ thích nghi với	- Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại	* Hoạt động ăn,	

	chế độ ăn cơm, ăn được các loại thức ăn khác nhau.	thức ăn khác nhau. - Tập luyện nền nếp thói quen trong ăn uống. <i>- Dạy bé tự xúc ăn, biết nói "con no rồi", "con thích ăn rau/cơm/cá..."</i> <i>- Trẻ nhận biết các loại thực phẩm tốt cho sức khỏe qua trò chơi "Ai nhanh mắt hơn", "Tôi màu món ăn yêu thích"</i> <i>- Tổ chức bữa ăn theo chủ đề "Bé ăn đủ chất – Bé khỏe mạnh"</i> <i>- Dạy trẻ nhận biết quyền được ăn, được chăm sóc và được chơi</i>	ngủ, vệ sinh cá nhân: - Giờ ăn chính, ăn phụ.	
14	+ Trẻ biết và tránh một số hành động nguy hiểm. (Leo trèo lên lan can, chơi nghịch các vật sắc nhọn...) khi được nhắc nhở.	- Nhận biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh.	* Hoạt động chơi: Cho trẻ xem tranh về một số hành động nguy hiểm, không làm và phòng tránh.	
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức.				
15	+ Trẻ biết sờ nắn, nhìn, nghe, ngửi, ném để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng.	- Tìm đồ vật vừa mới cất giấu. - Nghe và nhận biết âm thanh của một số đồ vật, tiếng kêu của một số con vật quen thuộc. - Sờ nắn, nhìn, ngửi... Đồ vật, hoa, quả để nhận biết đặc điểm nổi bật. - Sờ nắn đồ vật, đồ chơi để nhận biết cứng - mềm, trơn (Nhẵn) - xù xì. - Ném vị của một số	* Hoạt động với đồ vật - Hoạt động chơi theo ý thích, chơi ở các góc	

		thức ăn, quả (ngọt - mặn - chua). <i>- Nhận biết các loại rau củ quả, phân biệt món ăn có lợi và không có lợi.</i> <i>- Cho trẻ “ném” thử mùi vị (ngọt, chua, mặn – an toàn, có kiểm soát) để phân biệt vị tốt xấu</i> <i>- Xếp loại thực phẩm: "Rau củ mọc từ đâu?"</i>		
16	+ Trẻ biết chơi bắt chước một số hành động quen thuộc của những người gần gũi. Sử dụng được một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc.	+ Đồ dùng, đồ chơi của bản thân và của nhóm/lớp. <i>- Trẻ được quyền hỏi, khám phá, đặt câu hỏi khi chơi và được tôn trọng ý kiến đơn giản như chọn đồ chơi yêu thích</i>	* Hoạt động Chơi - tập có chủ định: - Nhận biết quả bóng, búp bê.	
20	+ Trẻ chỉ/nói tên hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu đỏ/vàng/ xanh theo yêu cầu.	+ Nhận biết màu đỏ, vàng, xanh.	* Hoạt động Chơi - tập có chủ định: - Nhận biết nút ghép màu xanh, màu đỏ.	
21	+ Trẻ chỉ hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi có kích thước to/nhỏ theo yêu cầu.	+ Nhận biết kích thước (to - nhỏ) + Nhận biết hình tròn, hình vuông. + Nhận biết vị trí trong không gian (trên - dưới, trước - sau) so với bản thân trẻ. + Nhận biết số lượng (một - nhiều).	* Hoạt động Chơi - tập có chủ định: - Nhận biết gạch xây dựng, khối gỗ.	
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ.				
22	+ Trẻ thực hiện được nhiệm vụ gồm 2 - 3 hành động. Ví dụ “Cháu cất đồ chơi lên giá rồi đi	- Nghe và thực hiện các yêu cầu bằng lời nói.	* Hoạt động chơi + Nghe đọc thơ	

	rửa tay”.			
24	+ Trẻ hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: Trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật.	- Lắng nghe khi người lớn đọc sách. - Xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh.	* Hoạt động chơi theo ý thích, chơi ở các góc. * Hoạt động giao lưu cảm xúc - Trẻ biết thể hiện cảm xúc của các nhân vật.	
26	+ Trẻ đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo.	- Nghe các bài thơ, đồng dao, ca dao, hò vè, câu đố, bài hát và truyện ngắn. - Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu từ 3 - 4 tiếng. - Kể lại đoạn truyện được nghe nhiều lần, có gợi ý. <i>- Đọc thơ: “Ăn rau củ quả”, “Bé thích ăn cá”</i>	* Hoạt động Chơi - tập có chủ định: - Thơ: Giờ chơi. Trăng sáng. Làm đồ chơi. (EDP)	
29	+ Trẻ nói to, đủ nghe, lễ phép.	- Sử dụng các từ thể hiện sự lễ phép khi nói chuyện với người lớn. <i>- Dạy trẻ cách nói “Không thích” – “Xin lỗi” – “Cảm ơn” – “Bạn ơi, cho mình chơi với” để thể hiện nhu cầu, cảm xúc.</i>	* Hoạt động giao lưu cảm xúc - Trẻ biết chào hỏi khi gặp người lớn. * Hoạt động chơi: - Hoạt động chơi theo ý thích, chơi ở các góc.	
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm kỹ năng xã hội và thẩm mỹ.				
30	+ Trẻ nói được một vài thông tin về mình (tên, tuổi).	- Nhận biết tên gọi, một số đặc điểm bên ngoài của bản thân.	* Hoạt động chơi: - Hoạt động chơi theo ý thích, chơi ở các góc.	
31	+ Trẻ biết thể hiện điều mình thích và không thích.	- Nhận biết một số đồ dùng, đồ chơi yêu thích của mình.	* Hoạt động chơi: - Hoạt động chơi theo ý thích, chơi ở các góc.	
36	+ Trẻ biết chào, tạm	- Trẻ biết thực hiện một số hành vi văn	* Hoạt động chơi: - Hoạt động đón, trả	

	biệt, cảm ơn, ạ, vâng ạ.	hóa và giao tiếp: Chào tạm biệt, cảm ơn, nói từ “Dạ”, “Vâng ạ”;	trẻ, hoạt động chơi theo ý thích, chơi ở các góc.	
37	+ Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bế em, khuấy bột cho em bé, nghe điện thoại...).	- Trẻ biết tập sử dụng đồ dùng đồ chơi. <i>- Tập mời bạn ăn, chia sẻ đồ ăn tượng trưng trong trò chơi "Bé mở tiệc nhỏ".</i> <i>- Trẻ biết cảm ơn cô sau bữa ăn.</i>	* Hoạt động giao lưu cảm xúc - Trẻ biết dỗ em khi em khóc * Hoạt động chơi: + Thao tác vai: Cho em ăn, cho em ngủ.	
38	+ Trẻ chơi thân thiện cạnh trẻ khác.	- Trẻ biết chơi thân thiện với bạn: Chơi cạnh bạn, không tranh giành đồ chơi với bạn. <i>- Trẻ được quyền chơi, quyền chia sẻ đồ chơi và biết tôn trọng bạn bè</i>	* Hoạt động chơi + Thao tác vai: Bán hàng. Cô giáo. Gia đình. * Hoạt động với đồ vật. + Xâu hạt, xếp hình; xâu vòng, xếp chồng khối gỗ. + Nghệ thuật: Vẽ cuộn len; Nặn bánh tròn; Tô màu viên gạch. + Vận động: Chơi với vòng; chơi với bóng; chơi với gậy thể dục. * Hoạt động Chơi - tập có chủ định: + TCM: Bóng tròn to. Bịt mắt bắt dê. Thổi bong bóng	
40	+ Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/bản nhạc quen thuộc.	- Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau; Nghe âm thanh của các nhạc cụ. - Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc.	* Hoạt động Chơi - tập có chủ định: - DH: VĐ bài hát Dấu tay. Bé và trăng. Phi ngựa. - NH: Chiếc đèn ông sao - TCÂN: Tai ai tinh; Ai đoán giỏi.	
41	+ Trẻ thích tô màu, vẽ, nặn, xé, xếp hình, xem tranh	- Vẽ các đường nét khác nhau, di màu, nặn, xé, vò, xếp hình.	* Hoạt động Chơi - tập có chủ định: - Vẽ cuộn len.(EDP)	

	(cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc).	- Xem tranh. <i>- Tô màu trái cây, rau củ quả theo chủ đề.</i> <i>- Trẻ tự chọn màu, vật liệu, thể hiện ý tưởng cá nhân.</i>	- Nặn bánh tròn - Tô màu đèn ông sao(5E)	
--	------------------------------------	--	---	--

I. MỞ CHỦ ĐỀ:

- Giới thiệu với trẻ về chủ đề. “Đồ chơi của bé”, trong chủ đề có 3 chủ đề nhánh đó là:

+ Những đồ chơi bé thích.

+ Bé vui đón tết trung thu

+ Đồ chơi lắp ráp, xây dựng.

- Đàm thoại trò chuyện với trẻ về đồ chơi ở lớp và nhiều đồ chơi ngoài trời.

- Trò chuyện với trẻ về cách sử dụng bảo quản, sắp xếp đồ dùng đồ chơi cho gọn gàng ngăn nắp đúng nơi quy định.

II. CHUẨN BỊ HỌC LIỆU:

- Tranh ảnh, thơ, truyện, đồ dùng đồ chơi chủ đề phục vụ trong các tiết học.

- Tranh ảnh về chủ đề.

- Bóng, dây, vật cản cho trẻ, giấy đề can.

- Vòng, bút màu, keo dán, đất nặn ...

- Lớp học gọn gàng sạch sẽ, trang trí theo chủ đề.

III. KHÁM PHÁ CHỦ ĐỀ:

**CHUYÊN MÔN
DUYỆT**